

Số: 45/BC-HĐND

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2014

BÁO CÁO

Kết quả giám sát của Thường trực HĐND Thành phố tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 theo Nghị quyết của HĐND Thành phố; hoạt động HĐND cấp huyện, xã năm 2013 và 2014 gắn với thực hiện đề án 04-ĐA/TU

Thực hiện chương trình giám sát năm 2014, Thường trực HĐND Thành phố tổ chức Đoàn giám sát tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 theo Nghị quyết của HĐND Thành phố; hoạt động HĐND cấp huyện, xã năm 2013 và 2014 gắn với thực hiện đề án 04-ĐA/TU¹. Đoàn đã nghiên cứu báo cáo của 02 Sở, ngành, 30 quận, huyện, thị xã và từ ngày 14/10/2014 đến ngày 30/10/2014 đoàn đã làm việc trực tiếp với 2 sở, 10 quận, huyện và 6 xã phường². Cùng tham dự các buổi làm việc của Đoàn giám sát có đại diện Ủy ban MTTQ Thành phố, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường. Đoàn báo cáo kết quả giám sát như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2014

I. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu, chi ngân sách theo Nghị quyết của HĐND Thành phố đến hết quý III năm 2014 và ước thực hiện cả năm.

1. Tình hình triển khai và kết quả thực hiện.

Để thực hiện Nghị quyết của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã triển khai giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2014 sớm tới các sở, ban ngành và các quận, huyện, thị xã. Trên cơ sở chỉ tiêu, nhiệm vụ UBND Thành phố giao, các quận, huyện, thị xã đã xây dựng dự

¹ Ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-HĐND ngày 19/9/2014 của Thường trực HĐND Thành phố về thành lập Đoàn giám sát về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp phát triển kinh tế-xã hội năm 2014 theo Nghị quyết của HĐND Thành phố; hoạt động HĐND cấp huyện, xã năm 2013 và 2014.

² Đoàn làm việc trực tiếp với Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, 10 quận, huyện, thị xã: Ba Đình, Đống Đa, Tây Hồ, Sơn Tây, Gia Lâm, Thanh Trì, Quốc Oai, Phú Xuyên, Chương Mỹ, Đan Phượng và 6 xã, phường: Khâm Thiên (quận Đống Đa), Viên Sơn (TX Sơn Tây), Thanh Liệt (huyện Thanh Trì), Khai Thái (huyện Phú Xuyên), Dương Xá (huyện Gia Lâm), Lam Điền (huyện Chương Mỹ).

toán thu, chi ngân sách cấp mình, trình HĐND cùng cấp quyết định theo quy định. Nhiều quận, huyện, thị xã giao chỉ tiêu cao hơn so với chỉ tiêu Thành phố giao.

Thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu, chi ngân sách, đặc biệt là các nhiệm vụ, giải pháp về triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND³.

Nhìn chung, việc triển khai Nghị quyết HĐND Thành phố, việc giao kế hoạch đầu năm và công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014 có nhiều tiến bộ cả về mặt thời gian, tính đồng bộ cũng như việc chấp hành các quy định pháp luật.

9 tháng đầu năm 2014, kinh tế của Thủ đô tiếp tục duy trì tăng trưởng khá, quý sau tăng cao hơn quý trước, tăng trưởng 9 tháng bình quân đạt 7,9%⁴, cả năm 2014 ước tăng 8,6%; triển khai mạnh mẽ các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh⁵, bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 9 tháng là 93.131,3 tỷ đồng đạt 73,9% so với dự toán giao, tăng 6% so với cùng kỳ. Chi ngân sách địa phương 9 tháng là 33.463,7 tỷ đồng, đạt 72% dự toán. Công tác giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản được UBND Thành phố quan tâm, đôn đốc, 9 tháng đầu năm giá trị giải ngân vốn XDCB đạt 76,8% kế hoạch cao hơn so với cùng kỳ năm 2013 (59% kế hoạch). Công tác xây dựng nông thôn mới tiếp tục được quan tâm đầu tư, đẩy mạnh, đạt nhiều kết quả⁶. Tiến độ công tác dồn điền đổi thửa khá nhanh, tích cực⁷.

Trên cơ sở kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm, theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư dự báo năm 2014 các mục tiêu tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, đảm bảo an sinh xã hội và các chỉ tiêu đề ra theo Nghị quyết HĐND Thành phố cơ bản đạt và vượt kế hoạch⁸. Dự báo thu cả năm 2014 ước là 128.902 tỷ đồng, đạt 102,1% dự toán.

Đã phê duyệt 30/30 quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện. Thực hiện chủ đề “Năm trật tự và văn minh đô thị 2014”, công tác quản lý đô thị tiếp

³ Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 03/01/2014 của UBND Thành phố.

⁴ Ngành công nghiệp tăng 7,8%, xây dựng tăng 9%, dịch vụ 8,8%, nông nghiệp tăng 1,8%.

⁵ Xem xét, phê duyệt chuyển đổi mục đích nhà ở thương mại sang nhà ở xã hội; điều chỉnh cơ cấu nhà ở thương mại; hỗ trợ lãi suất sau đầu tư cho 10 doanh nghiệp với số tiền 9,082 tỷ đồng; hỗ trợ lãi suất vốn vay cho 13 doanh nghiệp với số tiền 19,8 tỷ đồng...

⁶ 50 xã nhận bằng công nhận đạt tiêu chuẩn NTM chiếm hơn ¼ của cả nước, 153 xã đạt và cơ bản đạt từ 14-18 tiêu chí, 148 xã đạt và cơ bản đạt từ 10-13 tiêu chí...

⁷ 9 tháng đã thực hiện thêm 12.200 ha, lũy kế đến nay đạt 73.569,97ha, bằng 96,34% tổng diện tích có thể dồn điền đổi thửa.

⁸ Dự kiến 21/23 chỉ tiêu đề ra đạt và vượt kế hoạch, riêng 2 chỉ tiêu về tỷ lệ làng và tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa đang được rà soát sau khi thành lập 2 quận Nam Từ Liêm và Bắc Từ Liêm.

tục được quan tâm⁹. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, nhà siêu mỏng, siêu méo¹⁰, tỷ lệ các công trình được cấp phép xây dựng tăng. An toàn giao thông được tăng cường, ùn tắc và tai nạn giao thông giảm. Triển khai quyết liệt các công trình hạ tầng đô thị, nhất là các dự án hạ tầng giao thông. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tiếp tục được đẩy mạnh. Công tác bảo vệ môi trường có tiến bộ¹¹. Tích cực triển khai, tuyên truyền Hiến pháp năm 2013 và Luật Đất đai năm 2013... Các lĩnh vực văn hóa xã hội được duy trì, tiếp tục phát triển. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Thủ đô tới nhân dân cả nước và bạn bè quốc tế; tổ chức thực hiện tốt các hoạt động kỷ niệm 60 năm Giải phóng Thủ đô. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang có nhiều chuyển biến tích cực. Hoạt động thể thao thành tích cao được tập trung chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm và đạt nhiều thành tích cao. Triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đảm bảo an sinh xã hội ở cả 3 cấp Thành phố, huyện, xã¹². Mặc dù tình hình Biển Đông có những diễn biến phức tạp, song Thành phố đã chủ động, tích cực triển khai các biện pháp không để các đối tượng cơ hội chính trị lợi dụng tình hình căng thẳng ở Biển Đông để lôi kéo, kích động. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Cải cách hành chính được triển khai quyết liệt và có chuyển biến tích cực¹³. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư được các cấp, ngành quan tâm thực hiện đúng quy định.

2. Công tác xây dựng kế hoạch năm 2015.

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 14/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ, khung hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 số 3978/BKHĐT-TH ngày 24/6/2014 và Văn bản 3979/BKHĐT-TH ngày 24/6/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về lập kế hoạch đầu tư phát triển năm 2015, UBND Thành phố đã ban hành Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 09/7/2014 về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 và chỉ đạo các cấp cơ sở bám sát, thực hiện nghiêm Thông báo số 23/TB-HĐND ngày 30/9/2014 của HĐND Thành phố về nguyên tắc, định hướng phân bổ ngân sách năm 2015 và nguyên tắc, định hướng phân bổ, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp 2015.

⁹ Giải tỏa dứt điểm 97/209 tụ điểm chợ cóc lấn chiếm vỉa hè, lòng đường. Tháo dỡ trên 2.000 biển quảng cáo, rao vặt trái phép trên các cột chiếu sáng, thu hồi 66 cột điện không còn sử dụng trên 20 tuyến phố. Sắp xếp lại các đường dây, cáp đi nổi trên 19 tuyến phố.

¹⁰ Đồng Đa xử lý 133 trường hợp nhà, đất siêu mỏng, siêu méo; Gia Lâm xử lý 109 trường hợp xây dựng không phép, sai phép và trái phép; Đan Phượng xử lý xây dựng nhà trên đất nông nghiệp...

¹¹ Các quận, huyện cơ bản đạt được chỉ tiêu tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom, vận chuyển trong ngày, tại các quận đạt 100%, các huyện đạt 90%.

¹² Hỗ trợ được 8.095 hộ thoát nghèo; xây, sửa 200 nhà cho hộ nghèo; hộ nghèo, học sinh, sinh viên được vay vốn; giải quyết việc làm cho 108,35 nghìn lao động...

¹³ Chỉ số CCHC của thành phố Hà Nội đứng thứ 5/63 tỉnh, thành phố (tăng 2 bậc so năm 2013) và là tỉnh, thành phố duy nhất của cả nước thực hiện thí điểm mô hình một cửa tại một số doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố.

Qua giám sát trực tiếp tại một số sở, ngành, quận, huyện, thị xã, công tác xây dựng kế hoạch 2015 cơ bản đã được sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã quan tâm chỉ đạo khẩn trương, thực hiện theo hướng dẫn, đảm bảo tiến độ.

3. Những hạn chế, thiếu sót.

- Một số chỉ tiêu kế hoạch Thành phố giao các quận, huyện nhưng do thiếu hướng dẫn cụ thể, thống nhất nên các địa phương lúng túng trong cách tính toán xác định (thí dụ chỉ tiêu tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh; tỷ lệ thất nghiệp).

- Một số chỉ tiêu nhiệm vụ giao cho các quận, huyện, thị xã còn chưa sát, chưa phù hợp tình hình thực tế tại địa phương¹⁴. Chưa đảm bảo nguyên tắc giao nhiệm vụ phải giao kinh phí.

- Tăng trưởng kinh tế được duy trì, song ngành công nghiệp tăng thấp hơn cùng kỳ các năm trước; hoạt động thương mại kém sôi động; thu hút vốn đầu tư xã hội đạt thấp¹⁵. Công tác XHH đầu tư các dịch vụ có khả năng thu hồi vốn chậm chuyển biến.

- Tiến độ lập quy hoạch còn chậm so với yêu cầu đặt ra¹⁶, công tác cấm mốc giới và quản lý mốc giới ngoài thực địa theo các đồ án quy hoạch còn khó khăn.

- Việc bàn giao hạ tầng kỹ thuật, xã hội tại các khu đô thị còn chậm, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn của chính quyền địa phương tại các khu đô thị¹⁷; chưa chú trọng đầu tư hệ thống hạ tầng xã hội tại các khu đô thị khi phê duyệt dự án, dẫn đến quá tải; khớp nối hạ tầng giữa khu dân cư cũ với khu đô thị mới còn bất cập, chậm được cải thiện.

- Việc triển khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tiến độ chậm: cấp cho tổ chức đạt 46% kế hoạch; cho các hộ gia đình tại các dự án phát triển nhà ở đạt 50,3%.

- Phân bổ kinh phí hỗ trợ công tác dồn điền đổi thửa chưa sát đúng nên nhiều địa phương thiếu vốn.

¹⁴ Chỉ tiêu tỷ lệ hộ dân cư được công nhận danh hiệu gia đình văn hoá (Sơn Tây năm 2013 đạt 87%, Thành phố giao năm 2014 là 84,9%); Chỉ tiêu tỷ lệ làng (thôn) đạt danh hiệu làng văn hoá (Phú Xuyên năm 2014 Thành phố giao 62%, ước thực hiện 89%; Sơn Tây năm 2013 đạt 65,1%, năm 2014 Thành phố giao 62,1%) và Chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo...

¹⁵ Tổng mức lưu chuyển hàng hóa và dịch vụ là 11,6%, thấp hơn cùng kỳ năm 2013 là 12,1%. Vốn đầu tư xã hội tăng 10,7% so với kế hoạch là 12-13%.

¹⁶ Phê duyệt được 14/35 đồ án quy hoạch phân khu; phê duyệt 4/31 đồ án.

¹⁷ Khu đô thị Cầu Bươu; Đại Thanh; Tổng cục an ninh, trên địa bàn huyện Thanh Trì.

- Một số khoản đã xác định nhiệm vụ nhưng chậm phân bổ dự toán chi tiết, có nội dung giao chưa sát thực tế, chưa kịp thời và chưa bám sát nguyên tắc¹⁸.

- Nợ đọng kinh phí XDCB còn lớn, phức tạp¹⁹; một số dự án thuộc nhiệm vụ chi cấp huyện được Thành phố hỗ trợ có mục tiêu song đã được huyện phê duyệt và triển khai thực hiện khi chưa rõ nguồn vốn²⁰. Nhận thức, cách xác định nợ xây dựng cơ bản ở một số địa phương còn chưa rõ, chưa thống nhất²¹; tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản ở một số quận, huyện còn thấp²². Số nợ thuế, phí của Thành phố còn lớn²³, việc đôn đốc thực hiện thu hồi nợ đọng thuế còn chậm.

- Kinh phí chuyển nguồn ngân sách năm 2013 ở cấp quận, huyện tuy có giảm so với năm 2012 nhưng vẫn còn lớn. (*phụ lục 1 kèm theo*)

- Công tác kiểm tra, đánh giá công nhận lại trường chuẩn quốc gia chậm được thực hiện. Tiến độ xây dựng trường công lập chất lượng cao còn rất chậm. Việc xây dựng xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế chủ yếu vẫn theo tiêu chí cũ.

- Tại một số địa phương việc phối hợp giữa chính quyền địa phương với lực lượng cán bộ thanh tra xây dựng còn hạn chế, dẫn đến công tác quản lý trật tự xây dựng gặp khó khăn²⁴.

- Một số kiến nghị tại báo cáo số 61/BC-HĐND ngày 14/11/2013 của Thường trực HĐND về kết quả giám sát tình hình, kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2013 theo Nghị quyết chậm thực hiện, ví dụ: giải quyết việc bàn giao đất nông trường, trạm trại để quản lý và xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu²⁵.

4. Nguyên nhân.

a) Khách quan:

- Do tác động của tình hình chính trị, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp; trong nước kinh tế phục hồi chậm, hoạt động của doanh nghiệp còn

¹⁸ Kinh phí đào tạo, bồi dưỡng; phí bảo trì đường bộ đối với xe mô tô. Phân bổ dự toán lĩnh vực KHCN; chương trình đề án nông nghiệp; mua sắm xe ô tô; vệ sinh môi trường...

¹⁹ Tổng số nợ đến thời điểm 31/12/2013 là 4.333,234 tỷ đồng (NS Thành phố nợ 2.348,079 tỷ đồng; NS cấp huyện và xã nợ 1.983,983 tỷ đồng). Số nợ còn lại sau khi bố trí kế hoạch 2014 là 2.196,298 tỷ đồng (NS Thành phố nợ 1.450,711 tỷ đồng; NS cấp huyện và xã 744,415 tỷ đồng). Trong đó: nợ chủ yếu ở các huyện, thị xã và các xã (Quốc Oai ngân sách huyện là 59,319 tỷ đồng; Đan Phượng ngân sách huyện là 83 tỷ đồng; Thanh Trì ngân sách xã là 90,046 tỷ đồng; Phú Xuyên 347,076 tỷ đồng; xã Khai Thái, huyện Phú Xuyên 24 tỷ đồng; Gia Lâm ngân sách huyện là 75,870 tỷ đồng; Chương Mỹ ngân sách huyện là 37,355 tỷ đồng, xã là 99,005 tỷ đồng..)

²⁰ Dự án đường nhánh N12 và N4, huyện Đan Phượng.

²¹ H. Quốc Oai xác định nợ XDCB là những dự án đã hoàn thành, quyết toán nhưng chưa được bố trí vốn.

²² Thanh Trì 47,9%; Hoài Đức 46%; Sóc Sơn 54,5%...

²³ Đống Đa hơn 1000 tỷ đồng; Tây Hồ 153 tỷ; Gia Lâm 331 tỷ đồng.

²⁴ Xã Thanh Liệt, Thanh Trì; Sơn Tây; còn 11 trường hợp cán bộ thanh tra xây dựng xã tại huyện Phú Xuyên, Sở Xây dựng không nhận bàn giao...

²⁵ Thị xã Sơn Tây vẫn kiến nghị bàn giao một số khu vực nông lâm trường về Thị xã quản lý để thực hiện cấp giấy chứng nhận QSD đất cho các hộ.

nhieu khó khăn, đặc biệt là tình hình căng thẳng và diễn biến phức tạp trên biển Đông kéo dài đã tác động xấu đến tình hình phát triển kinh tế, thu ngân sách của Thành phố. Nhu cầu đầu tư rất lớn trong khi nguồn vốn ngân sách địa phương có hạn, chưa đáp ứng nhu cầu.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ sản xuất kinh doanh, chính sách giảm, giãn thuế, phí, nộp tiền sử dụng đất²⁶ làm ảnh hưởng đến nguồn thu ngân sách của Thành phố và các quận, huyện, thị xã.

b) Chủ quan:

- Công tác phối hợp giữa các sở ngành, quận, huyện, thị xã trong công tác lập kế hoạch, triển khai và chỉ đạo thực hiện kế hoạch còn chưa chặt chẽ.

- Công tác tuyên truyền, vận động, và phối hợp giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc ngay tại cơ sở còn hạn chế.

- Nhận thức về vai trò trách nhiệm của chính quyền cấp huyện, cấp xã ở một số địa phương chưa đầy đủ; tính chủ động thấp

II. Kiến nghị, đề xuất:

1. Đề nghị UBND Thành phố:

- Kiểm tra, chấn chỉnh việc giao kế hoạch, giao chỉ tiêu chưa sát thực tế; chỉ đạo sở, ngành tiếp tục hướng dẫn quận, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn thực hiện quy chuẩn, thống nhất bộ chỉ tiêu kinh tế-xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Chỉ đạo các sở, ngành tăng cường phối hợp với các quận, huyện, thị xã trong việc lập các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị, chú ý cân đối, bố trí đủ hệ thống hạ tầng xã hội; sớm bàn giao các khu đô thị đã hoàn thành cho chính quyền địa phương để tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước.

- Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh công tác phê duyệt quy hoạch chung, quy hoạch phân khu trên địa bàn; tổ chức cắm mốc giới, quản lý mốc giới theo quy hoạch.

- Tập trung đơn đốc thu ngân sách, nhất là các khoản thu nợ thuế, phí, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất để đạt cao nhất.

- Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã xây dựng dự toán thu, chi ngân sách năm 2015 đảm bảo đúng nguyên tắc, định hướng đã được Thường trực HĐND và UBND Thành phố thống nhất²⁷; chỉ đạo xây dựng kế

²⁶ Theo báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng số tiền giảm, giãn thuế, phí theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ đã giảm tiền thuê đất 1.302 tỷ đồng, tiền sử dụng đất 13.481 tỷ đồng.

²⁷ Thông báo số 23/TB-HĐND ngày 30/9/2014 của Thường trực HĐND Thành phố về kết luận Hội nghị Thường trực HĐND và UBND về nguyên tắc, định hướng điều chỉnh dự toán ngân sách 2014; nguyên tắc định hướng phân bổ dự toán ngân sách năm 2015 và nguyên tắc, định hướng phân bổ, sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp 2015 của Thành phố.

hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn xử lý việc sử dụng kết dư ngân sách của một số quận, huyện có số kết dư ngân sách lớn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chỉ đạo xử lý dứt điểm, xong nợ xây dựng cơ bản trong năm 2015, không để phát sinh nợ mới, đặc biệt nợ xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới; chấn chỉnh việc triển khai các dự án thuộc đề án xây dựng nông thôn mới khi chưa bố trí kế hoạch đã tổ chức thực hiện; quyết toán dứt điểm các dự án đầu tư XDCB theo tiến độ quy định của Luật, nhất là các dự án thuộc công trình kỷ niệm 1000 năm Thăng Long.

- Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện theo kết luận của cơ quan kiểm toán về ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2013 của thành phố Hà Nội.

- Sớm chỉ đạo xử lý hực thu ngân sách cho quận, huyện do thực hiện chính sách mới của Trung ương²⁸.

- Tập trung chỉ đạo nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về điều hành ngân sách những tháng cuối năm 2014.

- Chỉ đạo các ngành sớm hoàn thành các báo cáo, tờ trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán thu, chi ngân sách năm 2015 đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ, thời gian theo quy định.

- Về sử dụng biên chế: chỉ đạo các sở, ngành, các cấp thực hiện các kiến nghị tại báo cáo số 38/BC-HĐND ngày 29/8/2014 của Thường trực HĐND về kết quả giám sát tổ chức bộ máy và quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp trên địa bàn Thành phố; thông báo số 23/TB-HĐND ngày 30/9/2014 của Thường trực HĐND Thành phố.

- Về xây dựng Đề án vị trí việc làm: chỉ đạo các sở ngành, các quận, huyện, thị xã hoàn thành việc xây dựng Đề án và Thành phố tiến hành xem xét, phê duyệt làm căn cứ để quản lý sử dụng biên chế và thực hiện công tác cán bộ.

- Đề nghị đánh giá công tác thi đua khen thưởng dựa trên chỉ tiêu, nhiệm vụ Thành phố giao.

2. Đề nghị các sở, ngành Thành phố:

- Tăng cường công tác phối hợp, rà soát các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, đơn đốc và có giải pháp cụ thể để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 theo Nghị quyết của HĐND Thành phố.

- Trên cơ sở tổng kết thực tiễn, các sở ngành tiếp tục rà soát đề tham mưu cho UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bộ chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ

²⁸ Huyện Chương Mỹ hực thu do thực hiện chính sách mới của TƯ về miễn giảm thuế kinh doanh nông sản.

yếu; đối với một số chỉ tiêu hiện nay chưa thống nhất cách hiểu, cách tính ở các địa phương cần có hướng dẫn.

3. Đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã:

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát UBND các xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện kế hoạch, điều hành ngân sách trong năm đúng quy định.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự đô thị trên địa bàn thực hiện tốt Năm trật tự và văn minh đô thị 2014; đối với các huyện, thị xã tập trung xây dựng nông thôn mới, dồn điền đổi thửa để hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch trước Đại hội Đảng cấp mình trên cơ sở đảm bảo về chất lượng và không phát sinh nợ mới; tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyên môn hóa, nông nghiệp công nghệ cao, chú trọng đầu tư hạ tầng nông thôn và tổ chức đời sống dân cư nông thôn.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của Thành phố trong công tác xây dựng kế hoạch và giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phân bổ dự toán thu, chi ngân sách năm 2015 phù hợp, đúng và đủ theo nhiệm vụ Thành phố giao. Hoàn thành công tác giao chỉ tiêu đúng thời gian quy định, xây dựng kế hoạch đảm bảo chất lượng.

4. Đề nghị UBND các xã, phường, thị trấn:

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác thu ngân sách trên địa bàn; rà soát các chỉ tiêu kinh tế - xã hội còn thấp để tập trung chỉ đạo.

- Bám sát, thực hiện nghiêm túc hướng dẫn chỉ đạo của quận, huyện, thị xã trong việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội năm 2014 và xây dựng kế hoạch năm 2015.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng trên địa bàn; tập trung chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, kỷ cương hành chính.

PHẦN THỨ HAI

HOẠT ĐỘNG HĐND CẤP HUYỆN, XÃ NĂM 2013 VÀ 2014

1. Kết quả hoạt động của HĐND cấp huyện, xã năm 2013 và 2014.

1.1 Về tổ chức các kỳ họp HĐND

Thường trực HĐND các quận, huyện, thị xã đã phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, UB MTTQ cùng cấp tổ chức thành công các kỳ họp HĐND quận, huyện, thị xã. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp được chỉ đạo chặt chẽ, đúng quy định pháp luật. Công tác chuẩn bị nội dung các kỳ họp đã được Thường trực HĐND huyện, xã, thị trấn thực hiện theo đúng quy định của Luật. Trước mỗi kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND cấp huyện, xã đã tổ chức hội nghị liên tịch 3 cơ quan Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ để thống nhất thời gian, nội

dung chương trình kỳ họp. Nội dung hội nghị liên tịch tập trung vào công tác chuẩn bị báo cáo, tờ trình, đề án trình tại kỳ họp, các Nghị quyết sẽ được thông qua tại kỳ họp; công tác tiếp xúc cử tri, tổng hợp các kiến nghị của cử tri với kỳ họp; công tác thẩm định báo cáo của các ban HĐND; công tác chuẩn bị nội dung chất vấn, trả lời chất vấn tại kỳ họp. Ngay sau hội nghị liên tịch Thường trực HĐND ban hành thông báo dự kiến nội dung chương trình kỳ họp và phân công các cơ quan chức năng chuẩn bị các nội dung theo chương trình kỳ họp đã thống nhất.

- Trước mỗi kỳ họp HĐND việc phân công, tổ chức thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết, đề án từng bước được thực hiện nghiêm túc, khoa học, sát yêu cầu thực tiễn hơn...với nhiều hình thức như: thu thập thông tin, khảo sát, giám sát để nắm tình hình thực tế về những vấn đề thẩm tra. Chất lượng các báo cáo thẩm tra của các Ban đã được nâng lên, thể hiện được chính kiến, nêu rõ các vấn đề còn có ý kiến khác nhau, những nội dung cần giải trình tại kỳ họp, qua đó đã giúp đại biểu HĐND có thêm thông tin để thảo luận và quyết định các vấn đề trình tại kỳ họp.

- Các nghị quyết do HĐND cấp huyện, xã ban hành nhìn chung đảm bảo theo quy định pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn địa phương. Hàng năm hầu hết HĐND các cấp đều ban hành nghị quyết về chương trình giám sát, chương trình xây dựng nghị quyết; nhiều HĐND đã xem xét, ban hành các nghị quyết chuyên đề về chủ trương, chính sách của địa phương²⁹...

- Việc bố trí thời gian để thực hiện hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp cơ bản được đảm bảo, hiệu quả chất vấn được nâng lên. Tại các kỳ họp HĐND cấp huyện thường dành thời gian khoảng 1/2 ngày cho hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn tại các kỳ họp từng bước khắc phục được tình trạng trả lời một cách chung chung. Thông qua hoạt động chất vấn đã góp phần nâng cao trách nhiệm của chính quyền, các ban, ngành nhất là người đứng đầu; góp phần thúc đẩy việc giải quyết công việc và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, giảm bớt những bức xúc của nhân dân địa phương.

1.2 Về hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri và tiếp công dân

Qua giám sát, Thường trực, các ban HĐND quận, huyện, thị xã đã tổ chức nhiều cuộc khảo sát, giám sát đối với UBND và các cơ quan, đơn vị, xã, phường, thị trấn, tập trung vào một số nội dung như: Giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống tệ nạn xã hội; triển khai thực hiện “Năm trật tự văn Minh đô thị-2014”; công tác xây dựng nông thôn mới; công tác đồn điền đổi thửa, chuyển

²⁹ Năm 2013, 2014 HĐND huyện Thanh Oai ban hành 27 nghị quyết (22 nghị quyết thường kỳ và 5 nghị quyết chuyên đề), HĐND cấp xã ban hành 281 nghị quyết (23 nghị quyết thường kỳ, 49 nghị quyết chuyên đề); HĐND huyện Thạch Thất ban hành 23 nghị quyết (19 NQ thường kỳ, 4 NQ chuyên đề), cấp xã ban hành 256 nghị quyết; HĐND quận Thanh Xuân ban hành 32 nghị quyết (30 NQ thường kỳ, 02 NQ chuyên đề); HĐND huyện Phúc Thọ ban hành 27 nghị quyết (15 NQ thường kỳ, 12 NQ chuyên đề), cấp xã ban hành 642 nghị quyết; huyện Đan Phượng: cấp huyện 7 NQ chuyên đề, cấp xã 27 NQ chuyên đề; Gia Lâm: cấp huyện 15 NQ chuyên đề; Đống Đa: cấp quận 01 NQ chuyên đề; Chương Mỹ: cấp huyện 05 NQ chuyên đề...

dịch cơ cấu vật nuôi, cây trồng; về giáo dục đào tạo; công tác cải cách hành chính; tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân; công tác quản lý đất đai, môi trường và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; chương trình giảm nghèo và đào tạo nghề, thực hiện việc chuyển dịch cơ cấu lao động trong nông thôn; công tác y tế phòng chống dịch bệnh và vệ sinh an toàn thực phẩm; việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị và nguyện vọng chính đáng của cử tri, các nhu cầu dân sinh bức xúc, đảm bảo ổn định đời sống về vật chất, tinh thần của nhân dân...

Một số địa phương đã triển khai, tổ chức hoạt động giám sát tới các tổ đại biểu HĐND quận, huyện³⁰. Vai trò, hoạt động của các tổ đại biểu có chuyển biến rất tích cực ở các cấp HĐND.

Công tác tiếp xúc cử tri được thực hiện theo quy định của pháp luật và có đổi mới, chất lượng hơn. Một số quận, huyện tổ chức tiếp xúc cử tri theo hướng mở rộng đối tượng thành phần, tăng cường đối thoại và thông tin kịp thời những nội dung mà cử tri quan tâm. Hoạt động tiếp công dân ở cấp quận, huyện, thị xã đã được chỉ đạo, phối hợp tổ chức tốt cho đại biểu HĐND tiếp công dân theo quy định. Có địa phương tổ chức để Thường trực HĐND, các đại biểu HĐND tiếp định kỳ hàng tuần tại Trụ sở Tiếp công dân của quận, huyện, thị xã; có đơn vị tổ chức để các đại biểu HĐND tiếp công dân định kỳ hàng tháng tại các đơn vị bầu cử; hoặc có đơn vị phối hợp giữa tiếp định kỳ tại Trụ sở của quận, huyện, thị xã và luân phiên tiếp tại từng xã, phường, thị trấn theo đơn vị bầu cử...

Tóm lại hoạt động của HĐND cấp huyện, xã hai năm qua đã có những chuyển biến tích cực, đúng hướng, đặc biệt sau khi triển khai thực hiện Đề án 04-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy đã ngày càng phát huy rõ hơn vai trò và vị trí của mình trong hệ thống chính trị ở Thành phố.

2. Những hạn chế, thiếu sót:

- HĐND một số quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn chưa ban hành nghị quyết về chương trình giám sát tại kỳ họp cuối năm³¹.

- Thời gian tổ chức kỳ họp tại một số địa phương chưa đảm bảo đúng quy định của Luật. Ở kỳ họp cuối năm HĐND một số xã tổ chức sau ngày 31/12³².

- Một số đại biểu HĐND ít tham gia phát biểu ý kiến tại các kỳ họp, việc thảo luận ở tổ của đại biểu còn hạn chế, chủ yếu mới tập trung vào các kiến nghị, chưa đưa ra được các giải pháp để giải quyết những kiến nghị. Một số đại biểu chưa thường xuyên cập nhật các thông tin cần thiết phục vụ hoạt động.

- Một số đại biểu HĐND huyện chưa tích cực tham gia ý kiến tại phiên thảo luận và chất vấn hoặc tham gia còn chung chung, còn có biểu hiện nể nang, né tránh, ngại và chậm, chưa dám đi sâu vào các vấn đề bức xúc mà dư luận cử

³⁰ Quận Hà Đông có 4 tổ đại biểu; huyện Ứng Hòa có 1 tổ đại biểu đã tiến hành giám sát các đơn vị cơ sở.

³¹ Huyện Chương Mỹ, Đan Phượng, Gia Lâm...

³² Huyện Ba Vì: tại kỳ họp thứ 7 các xã, thị trấn có 21 xã tổ chức kỳ họp sau 31/12; Huyện Đan Phượng...

tri quan tâm. Việc trả lời chất vấn của một số thủ trưởng các cơ quan còn chung chung, sa vào kể thành tích, chưa trả lời vào trọng tâm vấn đề. Một số cơ quan có hứa giải quyết nhưng thường là tình trạng hứa để đấy, chậm hoặc không được thực hiện.

- Hoạt động giám sát chưa đồng đều và thường xuyên. Nội dung giám sát chưa sâu, có khi, có nội dung còn mang tính hình thức. Có đơn vị sau giám sát không có báo cáo kết quả giám sát. Việc đôn đốc, giám sát thực hiện các kết luận sau giám sát có lúc chưa quyết liệt đã làm giảm hiệu lực hiệu quả hoạt động giám sát.

- Việc tiếp công dân của đại biểu HĐND nhiều quận, huyện chủ yếu vẫn duy trì tại trụ sở HĐND- UBND huyện, chưa tổ chức tiếp dân của đại biểu tại các đơn vị bầu cử. Một số đại biểu HĐND chưa dành thời gian tương xứng cho hoạt động của đại biểu, chưa thực sự gần dân. Việc thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri và tiếp dân chưa thường xuyên.

3. Kiến nghị đối với HĐND cấp huyện và cấp xã:

- Quan tâm, tổ chức kỳ họp đúng thời gian quy định³³; kỳ họp thường kỳ cuối năm phải ban hành nghị quyết về chương trình giám sát năm sau. Tổ chức tốt việc lấy phiếu tín nhiệm theo Nghị quyết 35 của Quốc hội và công văn số 717/UBTVQH13-CTĐB ngày 18/8/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII tại kỳ họp cuối năm 2014.

- Tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng giám sát (chọn đúng, trúng các vấn đề giám sát); quan tâm hơn nữa tới hoạt động tái giám sát, nhất là những vấn đề dân sinh bức xúc, kiến nghị chính đáng của cử tri để kịp thời tháo gỡ ngay từ cơ sở.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát UBND các xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện kế hoạch, điều hành ngân sách trong năm đúng quy định.

PHẦN THỨ BA

VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN SỐ 04-ĐA/TU NGÀY 19/10/2012 CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY VÀ KẾ HOẠCH SỐ 15/KH-HĐND CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND THÀNH PHỐ

1. Tình hình, kết quả thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 15/KH-HĐND của Thường trực HĐND Thành phố.

Ngay sau khi Đề án 04- ĐA/TU của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 15/KH-HĐND của Thường trực HĐND Thành phố được triển khai, HĐND cấp huyện, xã đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo sâu sát, thường xuyên

³³ Tại quận, huyện, thị xã kỳ họp HĐND giữa năm đều trước 30/6 (phê chuẩn quyết toán ngân sách), cuối năm trước 20/12 (phân bổ dự toán).

hơn của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của cả hệ thống chính trị của Thành phố. Các cấp ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kịp thời có ý kiến đối với hoạt động của HĐND cùng cấp trong việc định hướng những vấn đề quan trọng, nhạy cảm ở địa phương thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của HĐND. Định kỳ hàng quý, nhiều Ban Thường vụ cấp ủy tổ chức làm việc với Thường trực HĐND cùng cấp báo cáo tình hình hoạt động, tổng hợp những nguyện vọng, kiến nghị của cử tri để có ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời. Thường trực cấp ủy đã quan tâm mời Thường trực HĐND, lãnh đạo các Ban HĐND (cấp huyện) tham dự các cuộc họp, hội nghị, cuộc làm việc của cấp ủy khi có nội dung liên quan đến những vấn đề lớn, quan trọng của địa phương và liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của HĐND. Đây là một trong những cơ sở quan trọng để HĐND các cấp hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo luật định.

- Nhiều quận, huyện, thị xã đã bố trí lãnh đạo các ban hoạt động chuyên trách; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã, phường hoạt động chuyên trách³⁴. Do số lượng đại biểu hoạt động chuyên trách được tăng cường, nên chất lượng và hoạt động của HĐND các cấp đã có những khởi sắc, đi vào nề nếp, từng bước được nâng lên. Công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động của đại biểu từng bước được quan tâm, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu. Năng lực hoạt động của các cơ quan HĐND ngày càng được củng cố và nâng cao.

Đội ngũ cán bộ tham mưu, giúp việc HĐND của Văn phòng HĐND-UBND các quận, huyện, thị xã được quan tâm củng cố, kiện toàn và tăng cường. Một số quận, huyện³⁵ bố trí 01 Phó Chánh Văn phòng HĐND, UBND và 01 chuyên viên Văn phòng chuyên trách giúp việc Thường trực và các ban HĐND. Hầu hết các xã, phường, thị trấn đều bố trí cán bộ văn phòng kiêm nhiệm giúp việc HĐND. Các điều kiện phục vụ cho hoạt động của HĐND các cấp được quan tâm, đảm bảo. Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của HĐND các cấp được tăng cường. Nhiều quận, huyện, thị xã đã thực hiện tốt cổng thông tin điện tử nhằm kịp thời thông tin tuyên truyền, phản ánh các mặt hoạt động của HĐND các cấp để nhân dân và cử tri theo dõi.

- Chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND cấp huyện, xã được nâng lên và có sự chuyển biến khá tích cực³⁶. Hoạt động giám sát của Thường trực, các Ban HĐND được thực hiện theo đúng chương trình, kế

³⁴Hoàng Mai, Hoàn Kiếm, Thanh Xuân, Thanh Oai bố trí Trưởng ban Kinh tế- Xã hội chuyên trách, Long Biên bố trí Trưởng ban Pháp chế chuyên trách; HĐND quận Hà Đông bố trí 01 đ/c Phó Trưởng ban chuyên trách Ban KTXH và 01 đ/c Phó Trưởng ban chuyên trách Ban Pháp chế; HĐND quận Long Biên, huyện Đông Anh bố trí 01 đ/c Phó Trưởng ban chuyên trách ban Pháp chế; Quận Đống Đa có 02 đ/c trưởng ban chuyên trách; 8/21 phường có Chủ tịch HĐND chuyên trách, 18/21 phường có Phó chủ tịch HĐND chuyên trách; Huyện Chương Mỹ có Chủ tịch HĐND chuyên trách; 01 trưởng ban chuyên trách; Huyện Gia Lâm: 14/22 xã có Chủ tịch HĐND chuyên trách; Đan Phượng: 16 xã, thị trấn có PCT HĐND chuyên trách; Tây Hồ...

³⁵ Hoàn Kiếm, Cầu Giấy, Hai Bà Trưng, Đông Anh, Thanh Oai, Hoài Đức, Ba Vì, Hoàng Mai, Thường Tín.

³⁶ Trong 2 năm 2013- 2014 HĐND huyện Đông Anh thực hiện 63 cuộc giám sát (trong đó 32 cuộc giám sát chuyên đề); HĐND huyện Thạch Thất thực hiện 115 cuộc giám sát, khảo sát; HĐND huyện Sóc Sơn thực hiện 33 cuộc giám sát, khảo sát...

hoạch, quy định của pháp luật; phương thức giám sát tiếp tục được đổi mới, kết hợp giữa giám sát trực tiếp tại cơ sở và giám sát qua báo cáo của các đơn vị. Kết hợp giám sát chung và giám sát chuyên đề, giám sát giữa hai kỳ họp và giám sát trực tiếp tại kỳ họp. Việc thực hiện giám sát được tiến hành nghiêm túc đúng luật, trên cơ sở trao đổi thẳng thắn với tinh thần xây dựng để từ đó chỉ rõ những gì làm được và chưa làm được của đối tượng giám sát. Các báo cáo, kết luận giám sát đều được gửi đến UBND, các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu tổ chức thực hiện. Đồng thời Thường trực, các Ban HĐND thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận giám sát và tổ chức tái giám sát khi cần thiết. Qua hoạt động giám sát của HĐND đã góp phần kịp thời tháo gỡ khó khăn nhiều vấn đề lớn của các địa phương, đồng thời thấy rõ trách nhiệm, tính chủ động, nghiêm túc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện thắng lợi nghị quyết hàng năm của HĐND cấp huyện, xã.

- Công tác tiếp công dân, đôn đốc, giám sát giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân cấp huyện, xã có nhiều đổi mới và tiến bộ. Lịch tiếp công dân của đại biểu HĐND được công khai và thông báo rộng rãi. Các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc thẩm quyền đều được chuyển tới các cơ quan chức năng để giải quyết. Những kiến nghị, khiếu nại không thuộc thẩm quyền được giải thích và hướng dẫn công dân đến đúng nơi địa chỉ có thẩm quyền giải quyết. Thường trực HĐND trực tiếp giám sát, đôn đốc việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân, hạn chế tối đa để công dân kiến nghị kéo dài, khiếu nại vượt cấp.

- Công tác phối hợp hoạt động giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị từng bước được tăng cường và nâng cao. Thường trực HĐND đã phối hợp chặt chẽ với UBND cùng cấp giải quyết những vấn đề phát sinh giữa 2 kỳ họp thuộc thẩm quyền. Trước và trong các kỳ họp, Thường trực HĐND, các Ban HĐND các cấp luôn phối hợp chặt chẽ với UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND cùng cấp trong việc chuẩn bị các nội dung, chương trình trong kỳ họp HĐND, dự thảo nghị quyết, báo cáo đề án trình HĐND. Các Ban HĐND và các cơ quan chuyên môn của UBND có sự phối hợp chặt chẽ ngay từ khâu đầu của quá trình xây dựng các báo cáo, đề án, đặc biệt là kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo chất lượng và tiến độ thời gian.

- Công tác phối hợp giữa 3 cơ quan Thường trực HĐND - UBND - Ban thường trực UB MTTQ được thực hiện chặt chẽ, đồng bộ, có sự thống nhất cao trên cơ sở tôn trọng và phát huy sự chủ động và vai trò, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan. Hàng năm đã xây dựng và triển khai nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình phối hợp công tác giữa 3 cơ quan. Trong quá trình thực hiện, thường trực 3 cơ quan luôn phối hợp chặt chẽ, thường xuyên thông tin, thông báo tình hình một cách kịp thời, nhất là đối với những vấn đề nhạy cảm, liên quan đến quyền lợi của đông đảo cử tri.

- Công tác phối hợp giữa các ban đảng, các ban HĐND, các cơ quan thuộc UBND từng bước được nâng lên. Công tác giám sát của HĐND được các cơ quan vào cuộc tích cực, đồng bộ, đồng thuận, nên hiệu quả công tác giám sát có chuyển biến tích cực hơn. Văn phòng, các ban HĐND đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của UBND, với văn phòng cấp ủy, các ban đảng để làm tốt công tác tham mưu, phục vụ hoạt động HĐND ngày càng chu đáo, chuyên nghiệp hơn.

Như vậy, từ khi Đề án 04- ĐA/TU của Thành ủy được triển khai, HĐND các cấp Thành phố nhận được sự quan tâm lãnh đạo sâu sát, thường xuyên hơn của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của cả hệ thống chính trị của Thành phố. Đây là một trong những cơ sở quan trọng để HĐND các cấp hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo luật định.

2. Những hạn chế, thiếu sót:

- Công tác tuyên truyền, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án có nơi, có lúc chưa kịp thời; nhận thức của một số cấp ủy, một số cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND trong hệ thống chính trị chưa thật đầy đủ, sâu sắc.

- Một số cấp ủy cơ sở chưa thật sự quan tâm đúng mức trong việc triển khai quán triệt nội dung Đề án và các kế hoạch, chưa tạo được sự đổi mới thực sự trong việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của HĐND. Thường trực HĐND một số xã, phường, thị trấn chưa chủ động trong đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND, thiếu quan tâm đến công tác bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND nên kết quả hoạt động còn hạn chế.

- Hoạt động giám sát ở cấp xã một số nơi còn hạn chế, công tác giám sát chưa đều, nội dung giám sát chưa sâu, còn mang tính hình thức, nhiều trường hợp chưa có báo cáo kết quả giám sát. Trong giám sát vẫn còn có sự né tránh, nể nang, ngại va chạm, nên hiệu lực, hiệu quả giám sát chưa cao. Việc tái giám sát, đôn đốc thực hiện các kết luận sau giám sát của HĐND hiệu quả chưa cao. Chưa có biện pháp, chế tài xử lý đối với những đơn vị chậm thực hiện hoặc không thực hiện các kết luận giám sát. Chưa có chế tài thực hiện các kết luận sau giám sát nên hoạt động giám sát cấp huyện, xã còn gặp nhiều khó khăn.

- Do chưa có quy hoạch từ đầu nhiệm kỳ nên công tác bố trí nhân sự phù hợp để kiện toàn đối với một số chức danh chuyên trách của HĐND cấp huyện, xã gặp nhiều khó khăn. Đối với cấp xã chưa có quy định cụ thể, hướng dẫn rõ ràng.

- Công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đại biểu HĐND được quan tâm, song do trình độ đại biểu chưa đồng đều, nhất là đại biểu HĐND cấp xã, phường còn hạn chế nên ít nhiều ảnh hưởng đến hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND.

- Chế độ chính sách, tiền lương, điều kiện làm việc cho đại biểu HĐND chuyên trách cấp xã còn gặp nhiều khó khăn.

3. Kiến nghị, đề xuất

3.1. Đối với Thành phố:

- Nghiên cứu và đề xuất với Trung ương có chế độ phụ cấp đặc thù đối với đại biểu hoạt động chuyên trách của HĐND.

- Theo hướng dẫn của sở Nội vụ đối với các xã có đồng chí Chủ tịch HĐND và Phó Chủ tịch HĐND hoạt động chuyên trách thì không bố trí ủy viên chuyên trách là chưa hoàn toàn phù hợp, cần xem xét thêm³⁷. Đồng thời cần có quy định cụ thể để cấp xã, phường có điều kiện bố trí cán bộ chuyên trách giúp việc HĐND.

- Theo Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XI) có ghi: “*Thực hiện mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND các cấp*” nên một số xã còn băn khoăn, đề nghị Thành ủy nghiên cứu, chỉ đạo và có hướng dẫn cụ thể. Quan tâm cơ cấu ủy viên Thường trực HĐND, lãnh đạo các Ban HĐND được tham gia Ban chấp hành Đảng bộ cùng cấp.

3.2. Đối với Trung ương:

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng và một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở xã. Đề nghị bổ sung chức danh ủy viên Thường trực HĐND cấp xã.

- Đề nghị quy định rõ hơn về trách nhiệm của đại biểu dân cử trong hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận, chuyển đơn, đôn đốc theo dõi việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân.

3.3. Đối với HĐND quận, huyện, thị xã:

- Nâng cao hơn tính chủ động và tinh thần trách nhiệm của Thường trực HĐND.

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động HĐND cấp quận, phường; chất lượng kỳ họp, ban hành Nghị quyết.

- Tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng hiệu quả giám sát, tái giám sát.

- Phát huy vai trò của tổ đại biểu và đại biểu HĐND hơn nữa.

3.4. Đối với HĐND xã, phường, thị trấn:

- HĐND cần bàn và ban hành nghị quyết với những nội dung đúng thẩm quyền, không trái quy định của pháp luật.

³⁷ Đề án 04-ĐA/TU ngày 19/10/2012 quy định HĐND cấp xã có ít nhất hai đại biểu chuyên trách.

- Khi ban hành nghị quyết về kinh tế-xã hội, thu chi ngân sách đảm bảo nguyên tắc: các chỉ tiêu được HĐND huyện quyết nghị, UBND huyện giao thì HĐND cấp xã phải giao đầy đủ, không thấp hơn chỉ tiêu, cần rõ địa chỉ thực hiện dù đó là chỉ tiêu pháp lệnh hay định hướng, hướng dẫn.

- Tăng cường phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ xã, phường, thị trấn một cách thiết thực và hiệu quả.

Trong quá trình giám sát và qua các báo cáo của quận, huyện, thị xã, Đoàn nhận được một số ý kiến đề xuất, kiến nghị của địa phương, đơn vị. Thường trực HĐND Thành phố chỉ đạo tập hợp, tổng hợp và chuyển đến UBND Thành phố để nghiên cứu chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền và thông báo cho các địa phương, đơn vị biết. (phụ lục 2 kèm theo)

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát của Thường trực HĐND Thành phố về *“Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ và các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố; hoạt động HĐND cấp huyện, xã năm 2013 và 2014 gắn với thực hiện đề án 04-ĐA/TU”*./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy (để b/c);
- Thường trực Thành ủy (để b/c);
- Văn phòng QH; Ban CTĐB;
- Văn phòng Chính phủ;
- Đ/c Chủ tịch HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đại biểu HĐND TP;
- UBND TP;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- VP UBND TP;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các sở, ban, ngành TP;
- Lưu VT, P CT HĐND.

TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Hoạt



Phụ lục số 1

BIỂU TỔNG HỢP KẾT DƯ- CHUYỂN NGUỒN NGÂN SÁCH NĂM 2013
QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ
(Theo Phòng bảo thẩm định quyết toán của Sở Tài chính)

TT	Tên đơn vị	Kết dư năm 2013	Chuyển nguồn năm 2013 sang năm 2014
	Tổng cộng	6.315.859.000.000	5.029.478.128.024
I	ĐV tự cân đối		
1	CẦU GIẤY	173.506.000.000	1.300.346.776.384
2	BA ĐÌNH	598.621.000.000	202.912.229.768
3	ĐỒNG ĐA	388.067.000.000	247.634.805.017
4	THANH XUÂN	797.850.000.000	129.702.129.529
5	TỪ LIÊM	286.347.000.000	253.041.570.755
6	HAI BÀ TRUNG	313.161.000.000	335.468.031.861
7	HOÀN KIẾM	192.683.000.000	231.539.330.696
II	ĐV nhận bổ sung cân đối		
8	HÀ ĐÔNG	875.325.000.000	217.621.340.282
9	HOÀNG MAI	510.580.000.000	287.536.002.615
10	LONG BIÊN	1.285.960.000.000	271.915.124.635
11	TÂY HỒ	154.163.000.000	89.776.642.622
12	HOÀI ĐỨC	50.145.000.000	104.823.231.875
13	ĐÔNG ANH	11.835.000.000	92.569.837.130
14	SÓC SƠN	41.983.000.000	144.420.575.189
15	CHƯƠNG MỸ	46.131.000.000	69.813.100.706
16	MÊ LINH	46.328.000.000	100.560.738.867
17	THANH TRÌ	196.813.000.000	172.526.435.501
18	THANH OAI	47.878.000.000	30.911.468.090
19	Ứng Hòa	40.025.000.000	70.780.186.656
20	THẠCH THẤT	44.953.000.000	96.514.471.126
21	SƠN TÂY	35.842.000.000	87.047.368.044
22	GIA LÂM	15.854.000.000	71.410.632.779
23	ĐAN PHƯỢNG	28.812.000.000	71.245.783.864
24	PHÚC THỌ	12.960.000.000	28.597.605.392
25	THƯỜNG TÍN	69.450.000.000	97.672.702.319
26	MỸ ĐỨC	20.307.000.000	27.380.301.997
27	PHÚ XUYỀN	28.017.000.000	49.440.690.272
28	QUỐC OAI	10.000.000	38.373.276.041
29	BA VÌ	2.253.000.000	107.895.738.012



TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA CÁC QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ VỚI UBND THÀNH PHỐ

I. Về kinh tế - xã hội:

1. Đề nghị Thành phố và ngành điện sớm có phương án tiếp nhận, bàn giao tài sản các dự án điện được quy định trong Luật Điện lực (quận Hà Đông).

2. Đề nghị Thành phố chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT và các Công ty Thủy lợi tổ chức cấm mốc giới hành lang bảo vệ công trình thủy lợi do các Công ty quản lý tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý cũng như xử lý vi phạm công trình thủy lợi trên địa bàn; đề nghị Thành phố sớm triển khai xây dựng hoàn thiện tuyến đường hành lang chân đê: từ K78+910 đến K79+280 (Ranh giới Hoàng Mai-Thanh Trì; K80+280-K80+600 (xã Tứ Hiệp); K81+450-K81+600 (Kho PCLB Thanh Trì).

3. Đề nghị Thành phố tạo điều kiện cho các nhà máy xí nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm sớm di dời ra khỏi khu trung tâm đô thị huyện như nhà máy sơn Tổng hợp, Phân lân Văn Điển; pin Văn Điển...(huyện Thanh Trì).

4. Đề nghị Thành phố sớm triển khai dự án xử lý nước thải của 04 trạm xử lý nước thải do thành phố đầu tư gồm các trạm xử lý Yên Xá, Vĩnh Ninh, Liên Ninh, và Ngũ Hiệp.(huyện Thanh Trì).

5. Hoạt động mai táng tại nghĩa trang Văn Điển đã dừng từ 01/7/2010 mà chỉ xử lý theo hình thức hỏa táng nhưng hiện tại nghĩa trang có 4 lò thiêu bằng ga và 02 lò thiêu bằng điện đã xuống cấp nên mỗi lần thực hiện hỏa táng gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Đề nghị Thành phố đẩy nhanh tiến độ cải tạo và nâng cấp hệ thống xử lý khói bụi của 06 lò hỏa táng tại Nghĩa trang Văn Điển.(huyện Thanh Trì).

6. Đề nghị Thành phố quan tâm đầu tư cho các xã khó khăn thuộc UBND huyện để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội góp phần tạo điều kiện hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân trong vùng.(huyện Quốc Oai).

7. Chỉ đạo các ngành tạo điều kiện thẩm định các dự án đấu giá quyền sử dụng đất; Trung tâm phát triển quỹ đất ứng vốn để UBND huyện đầu tư xây dựng hạ tầng khu đấu giá đất.(huyện Quốc Oai).

8. Đề nghị Thành phố đầu tư xây dựng, nâng cấp cầu qua kênh hút trạm bơm quốc gia Khai Thái (Quốc Oai) là tuyến đường chính của xã, hiện nay cầu nhỏ đã quá xuống cấp; Nâng cấp đường giao thông nội đồng, mặt đê sông Hồng và các dốc lên đê; đường Vĩnh Hạ đi Tri Thủy để nhân dân đi lại thuận tiện.(xã Khai Thái, Quốc Oai).

9. Đề nghị Thành phố điều chỉnh hành lang thoát lũ sông hồng qua địa bàn xã Khai Thái (Quốc Oai) và cho phép xã Khai Thái quy hoạch điểm sản xuất vật liệu xây dựng theo công nghệ mới tại bãi sông Hồng để tạo công ăn việc làm cho người lao động.(xã Khai Thái, Quốc Oai).

II. Về dự toán thu, chi ngân sách:

1. Đề nghị Thành phố khi giao kế hoạch thu cho quận cần phù hợp với khả năng và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của quận (quận Thanh Xuân).

2. Sớm phê duyệt cơ chế sử dụng nguồn đầu giá sử dụng đất để thực hiện các dự án, nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố trên địa bàn quận (quận Long Biên).

3. Chấp thuận bổ sung có mục tiêu ngân sách Thành phố (từ nguồn điều tiết 70% kinh phí đầu giá quyền sử dụng đất) cho ngân sách quận để đầu tư các dự án trên địa bàn quận (quận Nam Từ Liêm).

4. Đề nghị UBND Thành phố tiếp tục bố trí kinh phí hỗ trợ cho các dự án theo Quyết định 16/2012/QĐ-UBND ngày 06/7/2012 của UBND thành phố Hà Nội.(Thị xã Sơn Tây và huyện Quốc Oai).

III. Về đầu tư xây dựng cơ bản:

1. Bố trí giao thêm vốn cho nguồn xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách của quận (quận Hà Đông, Thanh Xuân); phân cấp cho quận quản lý, duy tu, duy trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn (quận Long Biên).

2. Bố trí vốn thực hiện dự án phòng cháy, chữa cháy rừng Sóc Sơn giai đoạn 1; hỗ trợ đầu tư hạ tầng khu dân cư xung quang nghĩa trang Minh Phú (huyện Sóc Sơn).

3. Bố trí vốn thực hiện dự án đường TL442; cải tạo chỉnh trang hệ thống chiếu sáng đường tỉnh 422, 422B; nâng cấp trạm y tế trên địa bàn huyện; hỗ trợ kinh phí theo quyết định 16 xây dựng đường làng ngõ xóm; hỗ trợ kinh phí chuẩn bị đầu tư dự án xây dựng tuyến đường vành đai 3,5; hạ tầng kỹ thuật thu gom rác thải tại 3 xã Cát Quế, Dương Liễu, Minh Khai (huyện Hoài Đức).

4. Hoàn trả ngân sách quận đã ứng thực hiện dự án đường Nguyễn Tam Trinh và đường Lĩnh Nam, dự án xây dựng nhà tái định cư X2 Đại Kim; bố trí kế hoạch vốn năm 2015 thực hiện dự án trạm y tế Mai Động; ứng vốn thực hiện dự án Công viên Tuổi trẻ; bố trí vốn cho các dự án tái định cư trên địa bàn (quận Hoàng Mai).

5. Bố trí vốn đầu tư cải tạo nâng cấp đường QL6 (huyện Chương Mỹ).

6. Bổ sung 40 tỷ đồng từ nguồn vốn XDCB tập trung Thành phố để trả nợ đọng XDCB 2 dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Dốc Lã-Ninh Hiệp- Phù Đổng-

Trung Mầu và Dự án cải tạo, nâng cấp đường Dốc Hội-Đại học Nông nghiệp I. (huyện Gia Lâm).

7. Bổ sung 35,87 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách Thành phố hỗ trợ có mục tiêu để trả nợ đọng 2 dự án: Xây dựng đường vào nhà văn hóa huyện Gia Lâm và Dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cổng Trường Đại học Nông nghiệp đi đường Dương Xá-Đông Dư. (huyện Gia Lâm).

8. Ứng vốn bổ sung từ Quỹ phát triển đất Thành phố (khoảng 164,91 tỷ đồng) để triển khai thực hiện các công trình xây dựng khu tái định cư trên địa bàn và xây dựng HTKT cụm làng nghề tập trung xã Kiều Ky. (huyện Gia Lâm).

9. Bố trí vốn thực hiện kế hoạch 2015 (khoảng 319 tỷ đồng) để thực hiện các dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Dốc Hội-Đại học Nông nghiệp I; xây dựng trạm bơm Cửa đình xã Văn Đức; xây dựng tuyến đường Yên Viên-Đình Xuyên-Phù Đồng; cải tạo, nâng cấp đường 179 (đoạn từ dốc đê Văn Giang đến bến phà Văn Đức); tu bổ, tôn tạo khu di tích lịch sử Phù Đồng và tôn tạo Đình thôn Trung, xã Dương Hà; dự án theo chương trình mục tiêu Thành phố và dự án thực hiện xây dựng nông thôn mới theo chương trình mục tiêu quốc gia. (huyện Gia Lâm).

10. Bố trí vốn cho các dự án xây dựng nhà tái định cư và các dự án trọng điểm đang thực hiện trên địa bàn quận (quận Đống Đa).

11. Tiếp tục có kế hoạch hỗ trợ mục tiêu cho huyện năm 2015 theo Quyết định số 5726/QĐ-UBND ngày 10/12/2012 của UBND Thành phố về phê duyệt kế hoạch đầu tư từ ngân sách Thành phố 3 năm 2013-2015 (huyện Đan Phượng).

12. Sớm đầu tư xây dựng đường Tây Thăng Long; đường vành đai 4; hệ thống cung cấp nước từ sông Đà về Hoài Đức, Đan Phượng; đầu tư mở rộng và lắp đặt hệ thống chiếu sáng cho tuyến đường Tỉnh lộ 417; đầu tư hệ thống chiếu sáng cho đường đê sông Hồng, đê Tiên Tân. (huyện Đan Phượng).

13. Quan tâm hỗ trợ 50% giá trị đầu tư xây dựng các trạm y tế mà huyện đã xây dựng xong năm 2013 và 2014 gồm: Trạm y tế Tân Lập, Liên Trung, Trung Châu, Thọ An, Thọ Xuân, Đồng Tháp; có kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2015 đối với Trạm y tế xã Phương Đình. (huyện Đan Phượng).

14. Bố trí vốn để thực hiện dự án ngõ 124 Âu Cơ (quận Tây Hồ).

15. Bố trí vốn thanh toán nợ XDCB thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố với tổng số tiền là 111.058 triệu đồng; bổ sung phần vốn còn thiếu thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố cho các dự án GTNT và dồn điền đổi thửa phục vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 16 ngày 6/7/2012 của UBND Thành phố Hà Nội đã thực hiện đến hết tháng 9/2014 trên địa bàn huyện là 56.885 triệu đồng. (huyện Thanh Trì).

16. Đề nghị Thành phố quan tâm đơn đốc Công ty cổ phần đầu tư và kinh

doanh nước sạch Viwaco và công ty nước sạch Hà Nội đẩy nhanh tiến độ các dự án cung cấp nước sạch đô thị trên địa bàn huyện.(huyện Thanh Trì).

17. Đề nghị UBND thành phố ghi kế hoạch vốn cho các dự án thuộc nhiệm vụ chi của Thành phố, đặc biệt cho dự án đường tránh Thị xã Sơn Tây (đoạn từ nút giao viện quân y 105 đến nút giao QL32 xã Đường Lâm) để phát huy tốt hiệu quả của cầu Vĩnh Thịnh và các dự án trong kế hoạch hỗ trợ có mục tiêu của Thành phố theo kế hoạch giai đoạn 2013-2015 đã được UBND Thành phố quyết định.(Thị xã Sơn Tây).

18.Kịp thời bổ sung kinh phí trùng tu các di tích đã xuống cấp nghiêm trọng trên địa bàn.(Thị xã Sơn Tây).

19.Đề nghị Thành phố sớm phân bổ kinh phí để triển khai dự án kênh tiêu T1 phường Viên Sơn; khắc phục sạt lở đê Hữu Hồng; có rào chắn đường dốc lên, xuống phố Phù Xa lên đê Hữu Hồng để tạo thuận lợi cho nhân dân đi lại, sinh hoạt của trên 30 hộ dân sống ngoài đê; hỗ trợ kinh phí di dời các hộ dân xóm Thủy Văn ngoài đê vào trong khu dân cư.(phường Viên Sơn, TX Sơn Tây).

20. Đề nghị UBND thành phố bố trí nguồn vốn để xây dựng trạm y tế xã và nhà văn hóa thôn Vực; Sớm đầu tư các hạng mục công trình thuộc dự án khu tưởng niệm danh nhân Chu Văn An. (xã Thanh Liệt, Thanh Trì).

21. Đề nghị Thành phố quan tâm cải tạo phòng học trường tiểu học, khu trung tâm Mầm non, Trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã đã được UBND Thành phố cho phép đầu tư xây dựng và được xây dựng trong kế hoạch đầu tư năm 2013-2015, cho phép cải tạo Đình thôn Đại Từ, Chùa thôn Lương Xá, cải tạo Nhà văn hóa ở 5 thôn.(xã Lam Điền, Chương Mỹ).

IV. Công tác quy hoạch, quy hoạch sử dụng đất:

1. Đề nghị Thành phố đẩy mạnh việc phân cấp, thực hiện chủ trương tăng cường phân cấp trong quản lý quy hoạch kiến trúc, phân cấp chỉ giới đường đỏ cho quận (quận Hà Đông, Thanh Xuân).

2. Đề nghị Thành phố sớm phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đô thị Khương Đình 1, khu đô thị mới Khương Đình (quận Thanh Xuân).

3. Đề nghị Thành phố giải quyết mở rộng các cụm công nghiệp làng nghề trên địa bàn huyện (huyện Đan Phượng).

4. Đề nghị thành phố sớm phê duyệt quy hoạch chung thị xã tỷ lệ 1/10.000. Hiện nay khi triển khai thực hiện theo quy hoạch chung, xảy ra một số dự án quy mô lớn mang tính dài hạn, chưa có khả năng thực hiện được. Trong khi đó các dự án nhỏ không phù hợp với quy hoạch chung, nhưng phải triển khai để đáp ứng được nhu cầu dân sinh bức xúc, đặc biệt là các dự án thuộc quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Đề nghị thành phố có các giải pháp tháo gỡ cho các vấn đề này. (Thị xã Sơn Tây).

5. Thành phố sớm triển khai quy hoạch khu du lịch vùng hồ Đồng Mô tạo điều kiện phát triển du lịch, tạo tiềm năng, lợi thế phát triển thị xã.(Thị xã Sơn Tây).

V. Cơ chế chính sách:

1. Đề nghị Thành phố phân cấp cho quận quản lý toàn diện hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu phố cổ; quản lý tượng đài vua Lê Thái Tổ; làm chủ đầu tư xây dựng các chung cư cũ có chức năng hỗn hợp; xem xét phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giai đoạn 2016 - 2020 điều tiết tỷ lệ thuế ngoài quốc doanh cho ngân sách phường, thuế trước bạ nhà đất cho ngân sách quận để gắn với công tác quản lý; hỗ trợ từ ngân sách trong việc sửa chữa, bảo tồn nhà trong các khu phố cổ (quận Hoàn Kiếm).

2. Đề nghị UBND Thành phố sớm phê duyệt chủ đầu tư theo hình thức BT đường 2,5 đi qua địa bàn (quận Thanh Xuân).

3. Đề nghị Thành phố đẩy nhanh tiến độ chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng nhà văn hóa tại các tổ dân phố; đấu giá quỹ đất dịch vụ còn thừa (quận Hà Đông).

4. Đề nghị Thành phố sớm giải quyết các tồn tại liên quan đến Chợ Ngã Tư Sở (quận Đống Đa).

5. Đề nghị Thành phố phân cấp cho huyện phê duyệt giá sàn các dự án đấu giá quyền sử dụng đất có diện tích dưới 5.000m² (huyện Đan Phượng).

6. Xem xét kinh phí hoạt động của MTTQ và các đoàn thể cho phù hợp; có chế độ phụ cấp cho PCT MTTQ phường kiêm nhiệm và tăng hệ số phụ cấp đối với Bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố (Phường Viên Sơn-TX Sở Tây, xã Khai Thái-Quốc Oai).

7. Đề nghị UBND thành phố xem xét lại văn bản số 1931/STC - NSQH ngày 14/4/2014 của Sở Tài chính về việc bảo lưu mức phụ cấp chức danh trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố và bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố khi thực hiện kiện toàn sắp xếp mô hình tổ chức Đảng và các tổ chức trong hệ thống chính trị trên địa bàn dân cư. (xã Thanh Liệt, Thanh Trì).

VI. Công tác xây dựng nông thôn mới:

1. Hỗ trợ kinh phí thực hiện các dự án thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới; dồn điền đổi thửa; các dự án cho 7 xã miền núi theo kế hoạch 166/KH-UBND của UBND Thành phố; điều tiết cho ngân sách huyện hưởng 100% tiền đấu giá quyền sử dụng đất (dự án trên 5000 m² và giáp đường quốc lộ); chỉ đạo thống nhất nội dung và cách tính các chỉ tiêu kinh tế - xã hội (huyện Ba Vì, Thanh Oai).

2. Đề nghị bố trí vốn cho các dự án thuộc chương trình xây dựng nông thôn mới của các xã đã được phê duyệt đề án; hỗ trợ xây dựng trường học, trạm y tế xã; đầu tư dự án sử dụng nước sạch nông thôn, xử lý vệ sinh môi trường (02 nhà máy cung cấp nước sinh hoạt cho 6 xã dọc sông Nhuệ và 5 xã phía đông huyện (huyện Thường Tín).

3. Đề nghị bố trí 28.820 triệu đồng từ nguồn ngân sách Thành phố trong xây dựng nông thôn mới theo đề án xây dựng nông thôn mới xã Dương Xá (xã Dương Xá, Gia Lâm).